

Số: 08/KL-QLLĐNN

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về người lao động
Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty cổ phần
tư vấn du học và Thương mại Giang Anh

Thực hiện Quyết định số 53/QĐ-QLLĐNN ngày 09/6/2023 của Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước thanh tra định kỳ việc chấp hành các quy định của pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty cổ phần tư vấn du học và thương mại Giang Anh (địa chỉ: thôn Thù Lỗ, xã Liên Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội), Đoàn thanh tra của Cục Quản lý lao động ngoài nước đã tiến hành thanh tra tại Công ty cổ phần tư vấn du học và thương mại Giang Anh;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 8/7/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần tư vấn du học và thương mại Giang Anh (sau đây gọi tắt là Công ty).

2. Mã số doanh nghiệp: 010216704 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 22/6/2009 và đăng ký thay đổi lần 2 ngày 6/9/2011.

3. Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đã được cấp: Số 308/LĐTBOXH-GP cấp ngày 22 tháng 3 năm 2012; Bà Ngô Thị Luật, Giám đốc - người đại diện theo pháp luật của Công ty.

4. Trụ sở chính: thôn Thù Lỗ, xã Liên Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

5. Công ty không có chi nhánh hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

6. Công ty không có văn phòng đại diện.

7. Trang thông tin điện tử của Công ty: Tại thời điểm thanh tra Công ty trang thông tin điện tử không hoạt động.

8. Thông tin về số tài khoản ký quỹ của Công ty

Ngân hàng nhận ký quỹ: Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam chi nhánh Đông Anh, TP, Hà Nội.

Số tài khoản ký quỹ: 0960000000329 và tài khoản 1038434775

Số tiền ký quỹ: 2.000.000.000 VNĐ

10. Vốn điều lệ; thông tin về chủ sở hữu/thành viên/cổ đông

Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng chẵn)

Thành viên/cổ đông là người nước ngoài: Không có

Số cổ đông: 03 cổ đông là các cá nhân quốc tịch Việt Nam (Nguyễn Thị Phong, Nguyễn Duy Anh, Ngô Thị Luật).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Chế độ báo cáo

- Từ 01/01/2021-31/12/2021:

Công ty không đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong giai đoạn này.

Từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra:

Công ty có cập nhật thông tin người lao động xuất cảnh vào hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Việc đăng tải các thông tin trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp:

Trang thông tin điện tử của Công ty: <http://gagjls.edu.vn> tại thời điểm thanh tra, trang thông tin này không hoạt động.

3. Tổ chức bộ máy hoạt động đưa lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài

Tổ chức bộ máy hoạt động gồm Ban giám đốc, Phòng nghiệp vụ xuất khẩu lao động, Trung tâm đào tạo bồi dưỡng kiến thức cần thiết, Phòng kế toán tài chính, Bộ phận theo dõi quản lý lao động ngoài nước. Công ty đã ban hành Quyết định giao chức năng nhiệm vụ cho từng phòng, ban. Tuy nhiên, kiểm tra thực tế tại Công ty các nhân viên trên trong danh sách thì Công ty chỉ có 01 nhân viên nghiệp vụ hỗ trợ lao động về nước (Nguyễn Thị Phong). Những người khác đều không tham gia bảo hiểm tại Công ty, có 03 người không có hợp đồng lao động và không có tên trong bảng lương trong 3 tháng gần nhất.

4. Ký kết và thực hiện hợp đồng, thỏa thuận liên quan đến việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Hợp đồng cung ứng lao động: từ 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra doanh nghiệp đã đăng ký 1 bộ hồ sơ đăng ký hợp đồng cung ứng lao động tại thị trường Nhật Bản .

- Hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài: từ 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra: Công ty ký 12 hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài tại Nhật Bản.

- Công ty ký Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài sau khi người lao động trúng tuyển.

- Công ty ký hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo mẫu.

- Nội dung của hợp đồng: đầy đủ theo quy định pháp luật.

- Từ 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra có 12 lao động đã xuất cảnh.

- Hợp đồng môi giới: Công ty không ký kết.

- Hợp đồng bảo lãnh: Công ty không ký kết.

5. Chuẩn bị nguồn, tuyển chọn lao động

- Công ty chưa triển khai thực hiện việc chuẩn bị nguồn.

- Công tác tuyển chọn: Công ty không có thông báo tuyển chọn lao động.

- Công ty có thực hiện cam kết với người lao động về thời gian chờ xuất cảnh (thể hiện trong Điều 4 của Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài).

- Công ty ký Bản cam kết thời gian chờ xuất cảnh với người lao động sau khi người lao động trúng tuyển. Công ty cam kết có trách nhiệm đưa người lao

động đi làm việc ở nước ngoài không quá 180 ngày kể từ ngày lao động trúng tuyển. Công ty sẽ hoàn tất thủ tục và tổ chức đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo đúng quy định của hợp đồng đã ký.

6. Công tác tổ chức bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài

- Công ty đào tạo và giáo dục định hướng tại trụ sở công ty tại thôn Thù Lỗ, xã Liên Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Cơ sở vật chất để tổ chức giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài: chưa đáp ứng đủ cho ít nhất 100 học viên tại một thời điểm, không có nơi sơ cứu, cấp cứu.

- Nội dung chương trình giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài được xây dựng theo quy định tại Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Công ty thực hiện việc tổ chức kiểm tra kết quả sau mỗi khóa giáo dục định hướng để cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động.

7. Việc quản lý người lao động; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Thực hiện lưu hồ sơ lao động đầy đủ tại Công ty.

- Thực hiện bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động đi làm việc ở nước ngoài: Phối hợp với nghiệp đoàn hỗ trợ lao động, thông qua nhân viên thường trú tại Nhật Bản để nắm bắt tình hình.

- Không có đơn thư khiếu nại, không có vụ việc phát sinh, tranh chấp với người lao động trong nước và ngoài nước.

8. Thực hiện chế độ tài chính trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Công ty thực hiện ký quỹ theo quy định.

- Người lao động không phải thực hiện ký quỹ.

- Công ty không thu tiền môi giới;

- Tiền dịch vụ công ty thu theo đúng quy định

- Tiền giáo dục định hướng, học nghề: mức thu 12 triệu đồng/người (trong đó 11 triệu đào tạo ngoại ngữ và 1 triệu đào tạo bồi dưỡng kiến thức cần thiết)

- Tiền nghiệp đoàn chi trả: Theo báo cáo của công ty, công ty không nhận tiền dịch vụ từ nghiệp đoàn. Tại thời điểm đoàn thanh tra, công ty cung cấp sổ doanh thu và báo cáo tài chính không thể hiện doanh thu tiền dịch vụ từ nghiệp đoàn đối với hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Đóng góp vào Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước

- +Từ ngày 01/01/2021 đến 21/02/2022 Công ty thực hiện đóng góp Quỹ từ doanh thu. Công ty nộp theo quý, trước ngày 10 của quý tiếp theo.

- + Từ 22/02/2022 đến thời điểm thanh tra: Công ty nộp theo tháng, trước ngày 10 của tháng tiếp theo.

Công ty đã thực hiện đóng góp đầy đủ vào Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước.

9. Thanh lý hợp đồng

Công ty đã thanh lý hợp đồng đối với 08 lao động (năm 2021 là 3 lao động, năm 2022 là 5 lao động).

10. Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi về nước
Công ty có 01 nhân viên nghiệp vụ hỗ trợ lao động về nước.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã được Công ty thực hiện.

1.1. Đã báo cáo về hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định.

1.2. Đã đăng ký 01 hợp đồng cung ứng lao động và thực hiện hợp đồng cung ứng lao động sau khi Cục Quản lý lao động ngoài nước có văn bản chấp thuận.

1.3. Đã ký kết 12 hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài Hợp đồng ký theo đúng mẫu quy định.

1.4. Đã thực hiện cam kết bằng văn bản về thời gian chờ xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài.

1.5. Đã tổ chức giáo dục định hướng, ngoại ngữ, kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

1.6. Đã thực hiện việc quản lý hồ sơ của lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định.

1.7. Đã thực hiện đóng tiền vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.

1.8. Đã theo dõi, quản lý người lao động đang làm việc ở nước ngoài để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; cập nhật thông tin về người lao động do doanh nghiệp đưa đi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.9 Đã thực hiện mở tài khoản ký quỹ của Công ty tại ngân hàng theo quy định.

1.10 Đã hướng dẫn người lao động việc đóng bảo hiểm theo quy định.

2. Những quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Không có trang thông tin điện tử theo quy định.

2.2. Không có đủ số lượng nhân viên nghiệp vụ thực hiện các nội dung quy định tại điều 9 Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2.3. Cơ sở vật chất để tổ chức giáo dục định hướng cho người lao động trước khi xuất cảnh chưa đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 112/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Công ty bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 72/QĐ-XPHC ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị

Từ những tồn tại nêu trên, Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước yêu cầu Công ty thực hiện nghiêm túc nội dung sau:

Công ty nộp lại Giấy phép số 308/LĐTĐBXH-GP ngày 22 tháng 3 năm 2012 do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội cấp sau khi có Quyết định thu hồi của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội do không đáp ứng các nội dung được quy định tại điều 10 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Thời hạn thực hiện các kiến nghị

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra, Công ty phải có báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị tại Mục V gửi về Cục Quản lý lao động ngoài nước (số 41B Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./.

Nơi nhận:

- Công ty (để thực hiện);
- Thanh tra Bộ (để b/c);
- Lưu: VT, PCTTr, Hồ sơ.



CỤC TRƯỞNG

Tổng Hải Nam

